

Số: 92/2019/QĐST- HNGĐ

T H, ngày 21 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T H, THỊNH PHỐ H1 N1

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tH1nh ngày 10 tháng 5 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu H sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 99/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 về việc yêu C công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu C giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đỗ Huy L, sinh năm 1988;** Hộ khẩu trường trú và nơi cư trú: Số 16C L Y P, phường Y P, quận T H, H1 N1.

- **Chị P Phương Q, sinh năm 1990;** Hộ khẩu trường trú và nơi cư trú: Căn hộ P1109, tầng 11, Tổ hợp V.P.D.V.T.M và nH1 ở xã hội, số 30 P Văn Đ1, phường D V H, quận C G, H1 N1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Huy L và chị P Phương Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 20/10/2015 tại UBND phường Y P, quận T H, H1 N1, xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo anh L, chị Q: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 06 tháng thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất Đ1 về quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau và đã sống ly thân. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn. Đơn yêu C công nhận thuận tình ly hôn của anh L, chị Q là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Anh Đỗ Huy L và chị P Phương Q xác nhận anh chị có 01 con chung là Đỗ UY N1, sinh ngày 18/10/2015. Anh chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Q 5.000.000Đ1/tháng, từ tháng 5/2019 cho đến khi con chung tH1nh niên đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản, nH1 đất chung: Anh L, chị Q cùng xác nhận, anh chị tự thỏa thuận, không yêu C giải quyết nên Tòa án không xét.

Về công nợ chung: Anh L, chị Q cùng xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu C giải quyết nên Tòa án không xét.

[4]. Về lệ phí: Chị Q tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000Đ1.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tH1nh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Huy L và chị P Phương Q cùng thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh Đỗ Huy L và chị P Phương Q có 01 con chung Đỗ UY N1, sinh ngày 18/10/2015. Giao chị P Phương Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Đỗ UY N1. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Q 5.000.000đ(năm triệu Đ1)/01tháng, kể từ tháng 5/2019 cho đến khi con chung tH1nh niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản, nH1 đất chung: Anh L, chị Q cùng xác nhận anh chị tự thỏa thuận, không yêu C giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ chung: Anh L, chị Q cùng xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ không yêu C giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị P Phương Q tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000Đ1, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003506 ngày 06/5/2019 tại Chi cục thi H1nh án dân sự quận T H.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban H1nh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Tây Hồ;*
- *CCTHADS quận T H;*
- *UBND phường Y P, quận T H*
(đăng ký kết hôn số 94/2015 quyển 01);
- *Lưu H sơ, VP;*

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân Anh